



# BỘ TƯ PHÁP

## VỤ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT



### CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG ĐỐI TƯỢNG

(Điều 20 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ; Điều 4 Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

#### 1. Được hỗ trợ kinh phí nhận chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng với mức hỗ trợ kinh phí hàng tháng thấp nhất cho mỗi đối tượng như sau:

##### **Mức hỗ trợ kinh phí nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối với hộ gia đình, cá nhân:**

- Nhận nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em dưới 04 tuổi thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP: 360.000 đồng/tháng x hệ số 2,5
- Nhận nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em từ đủ 04 tuổi đến dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP: 360.000 đồng/tháng x hệ số 1,5
- Nhận nuôi dưỡng, chăm sóc người cao tuổi thuộc diện hộ nghèo, không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng, không có điều kiện sống ở cộng đồng, đủ điều kiện tiếp nhận vào cơ sở trợ giúp xã hội: 360.000 đồng/tháng x hệ số 1,5

##### **Mức hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng đối với người khuyết tật đặc biệt nặng, người khuyết tật nặng:**

- Đang mang thai hoặc nuôi một con dưới 36 tháng tuổi: 360.000 đồng/tháng x hệ số 1,5
- Đang mang thai và nuôi một con dưới 36 tháng tuổi hoặc nuôi hai con dưới 36 tháng tuổi trở lên: 360.000 đồng/tháng x hệ số 2,0
- + Trường hợp người khuyết tật thuộc diện hưởng các hệ số khác nhau quy định tại điểm này thì chỉ được hưởng một hệ số cao nhất;
- + Trường hợp cả vợ và chồng là người khuyết tật thuộc diện hưởng hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng quy định tại điểm này thì chỉ được hưởng một suất hỗ trợ kinh phí chăm sóc.
- + Trường hợp người khuyết tật đặc biệt nặng, người khuyết tật nặng đang hưởng trợ cấp xã hội quy định tại khoản 6 Điều 5 Nghị định này nhưng mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi thì vẫn được hưởng kinh phí hỗ trợ chăm sóc nêu trên.

##### **Mức hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình, cá nhân:**

- Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng: 360.000 đồng/tháng x hệ số 1,5
- Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng: 360.000 đồng/tháng x hệ số 2,5

##### **Mức hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng:** 360.000 đồng/tháng x hệ số 1,0

#### 2. Được hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng như sau:

- Chế độ dinh dưỡng phù hợp.
- Sắp xếp nơi ở, trợ giúp sinh hoạt cá nhân.
- Tư vấn, đánh giá tâm, sinh lý.
- Chính sách, pháp luật liên quan.
- Các nghiệp vụ liên quan khác.

#### 3. Được ưu tiên vay vốn, dạy nghề tạo việc làm, phát triển kinh tế hộ và chế độ ưu đãi khác theo quy định của pháp luật liên quan.

